


UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
SỞ Y TẾ

Số: **19730** /SYT-NVY
V/v rà soát đối tượng trong chương
trình Tiêm chủng mở rộng năm 2022
trên địa bàn Thành phố.


CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày **18** tháng **11** năm **2021**

Kính gửi:

- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hà Nội;
- Trung tâm Y tế các quận, huyện, thị xã.

Sở Y tế nhận được Công văn số 2573/VSDTTU-TCQG ngày 16/11/2021 của Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương về số liệu đối tượng tiêm chủng mở rộng năm 2022 (*văn bản kèm theo*). Về việc này, Sở Y tế Hà Nội có ý kiến như sau:

1. Giao Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hà Nội chủ trì, phối hợp với Trung tâm Y tế các quận, huyện, thị xã và các đơn vị liên quan giải quyết nội dung tại Công văn số 2573/VSDTTU-TCQG, đảm bảo chất lượng, đúng tiến độ theo yêu cầu của Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương.

2. Giao Trung tâm Y tế các quận, huyện, thị xã phối hợp với Phòng Y tế báo cáo UBND các quận, huyện, thị xã nội dung tại văn bản trên; chủ động phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát, tổng hợp đối tượng trong chương trình Tiêm chủng mở rộng năm 2022 trên địa bàn quản lý; báo cáo kết quả về Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hà Nội để tổng hợp, báo cáo Sở Y tế, Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương, đảm bảo chất lượng, đúng tiến độ.

Sở Y tế yêu cầu các đơn vị khẩn trương thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- VP UBND TP (để báo cáo);
- Viện VSDT TU (để báo cáo);
- GD Sở Y tế (để báo cáo);
- Các PGĐ Sở Y tế (để p/h chỉ đạo);
- UBND các Q, H, TX (để p/h chỉ đạo);
- Phòng Y tế các Q, H, TX (để thực hiện);
- Chi cục DS-KHHGD Hà Nội (để thực hiện);
- Lưu VT, NVY(K).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Vũ Cao Cường

BỘ Y TẾ
VIỆN VỆ SINH DỊCH TỄ TRUNG ƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2573/VSDTTU-TCQG
V/v: Số liệu đối tượng TCMR năm 2022

Hà Nội, ngày 16 tháng 11 năm 2021

HỎA TỐC

Kính gửi: - Ban Điều hành Dự án Tiêm chủng mở rộng 4 khu vực
- Sở Y tế 63 tỉnh/thành phố
- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật 63 tỉnh/thành phố

Thực hiện chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ Y tế về việc xây dựng kế hoạch tiêm chủng mở rộng năm 2022 và tăng cường công tác quản lý đối tượng tiêm chủng tại các địa phương, Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương, Chương trình Tiêm chủng mở rộng (TCMR) đề nghị Ban Điều hành Dự án TCMR 4 khu vực, Sở Y tế, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật 63 tỉnh/thành phố thực hiện các nội dung sau:

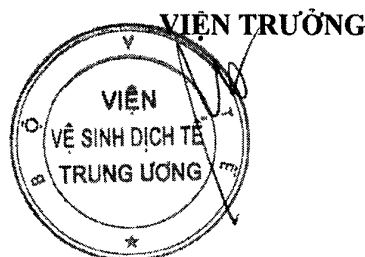
1. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật 63 tỉnh/thành phố tổng hợp số liệu đối tượng dự kiến trong năm 2022 từ đăng ký của các quận/huyện; rà soát, thống nhất số liệu trên với các nguồn số liệu khác tại địa phương.
2. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật 63 tỉnh/thành phố trình Sở Y tế xem xét phê duyệt số đăng ký đối tượng trẻ em, phụ nữ thuộc dự án TCMR năm 2022. Văn bản của địa phương gửi về Ban Điều hành Dự án TCMR, Viện Vệ sinh dịch tễ/Pasteur 4 khu vực và Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương trước ngày **30/11/2021**. (Mẫu đăng ký gửi kèm)
3. Ban Điều hành dự án TCMR 4 khu vực tổng hợp và gửi Văn phòng Chương trình Tiêm chủng quốc gia trước ngày **10/12/2021**.

Căn cứ số liệu đối tượng đăng ký nêu trên, Dự án TCMR sẽ xây dựng kế hoạch cung ứng vắc xin, vật tư trong tiêm chủng mở rộng năm 2022 và báo cáo Bộ Y tế.

Trân trọng cảm ơn. *ĐĐ*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ Kế hoạch Tài chính (để b/cáo);
- Cục Y tế dự phòng (để b/cáo);
- Lưu HCVT, TCQG.



Đặng Đức Anh

ĐĂNG KÝ ĐỐI TƯỢNG TRONG TIÊM CHỦNG MỞ RỘNG NĂM 2022

(Kèm công văn số 2573 /VSDTTU-TCQG, ngày 16 tháng 11 năm 2021)

TT	Đơn vị	Số huyện miền núi khó khăn	Tổng số xã	Số xã miền núi đặc biệt khó khăn	Dân số	Trẻ < 1 tuổi		Trẻ 18 tháng		Đối tượng tiêm vắc xin VNNB (1-5 tuổi)				Trẻ 7 tuổi		Phụ nữ có thai	
						Số trẻ <1 tuổi	Trong đó số đối tượng vùng khó khăn	Số trẻ 18 tháng	Trong đó số đối tượng vùng khó khăn	Số trẻ tiêm 2 mũi	Trong đó số đối tượng vùng khó khăn	Số trẻ tiêm mũi 3	Trong đó số đối tượng vùng khó khăn	Số trẻ 7 tuổi	Trong đó số đối tượng vùng khó khăn	Số PNCT	Trong đó số đối tượng vùng khó khăn
1																	
2																	
3																	
4																	
5																	
6																	
7																	
8																	
9																	
10																	
11																	
12																	
13																	
14																	
15																	
Tổng cộng																	

....., ngày tháng năm 2021

Lãnh đạo đơn vị

(kí, đóng dấu)

PL